TRƯỜNG THCS HÙNG THÀNH

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HK 1 NĂM HỌC 2016 – 2017 Môn: Tiếng Anh 8 (Thời gian làm bài: 45 phút)

I. (1.0 pt) Choose th	ne word that has underl	ined part pronounced	differently from the othe	ers.				
1. A. wanted	B. work <u>ed</u>	C. watched	Ĺ	D. talk <u>ed</u>				
2. A. family	B. grocery	C. try		D. happ <u>y</u>				
3. A. business		C. music		D. community				
4. A. cheap		C. sp <u>ea</u> k		D. area				
II. (2.0pts) Choose	-			_ · · · · · · ·				
	ildren, our mother used _	us stories.						
		C. has told	D. tells					
	in the mirror.							
A. himself	B. herself	C. yourself	D. myself					
3. Ba is lucky enoug	B. herself ha lot of fr	riends.	,					
A. have	B. to have	C. having	D. had					
4. I like	the washing-up.	<i>8</i>						
A. to do	B. did C. d	one D. doing						
	at English. She speaks Ei							
	B. well		D. badly					
6. Minh often plays	badminton	Saturday afternoor						
A .	D (D.C.					
7. It's raining	B. at Let's go. B. outside C. ir his par							
A. inside	B. outside C. ir	nsides D. o	outsides					
8. Tom is different _	his par	ents.						
A. in	B. at		D. as					
III. (2.0pt) Put the	verb in the brackets into							
1. Nga has a m	novie ticket. She (see)	a m	novie.					
2. Tim should	(practice)	speaking English	every day.					
	ten (go)							
4. I (live)	in t	his city for five years.						
5. Hoa (not wa	tch)	Television last nigh	t.					
6. Mr Tuan use	ed to (smoke)	two years ago.						
7. My father to	old me (not stay)	up too lat	te.					
8. My compute	er (not work)	since last	week.					
IV (25 ntg) Dood t	he following passage an	d anamon the avections	holow					
				ne they went to Nha Trang				
				Ie took them to see man				
				sharks, dolphins and man				
				their friends in a souven				
• •		•	• •	mous places in Nha Trang				
	nd healthy after the trip.	un t. The fixed to take so	nne photographs of an ia	inious places in Mila Trang				
	Nam and Minh spend thei	r cummar lact waar?						
	y at Quang's house?	i summer last year?						
3. Which places did they visit?4. What did they see at Tri Nguyen Aquarium?								
	ney after the trip?	iarrani.						
	e the following sentences	2						
	t my books on the booksho							
2. "Please turn o	•	• • • • • • • • • • • • • • • • • • • •						
_	Hoa 2 days ago.	•••••	•••••					
	2 days ago.							
			nd phrases. You can ma	ike all the necessary				

changes and additions.

- Peter / enjoy / learn / English.
 He/ learn/ English/ since 2005.

TRƯỜNG THCS HÙNG THÀNH

BIỂU ĐIỂM CHẨM ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HK 1 NĂM HỌC 2016 – 2017 Môn: Tiếng Anh 8 (Thời gian làm bài: 45 phút)

I. Choose the word that has the..... $(0.25 \times 4 = 1 \text{ diễm})$.

1. A

2. C

3. A

4. D

II. Choose the best answer: $(0.25 \times 8 = 2.0 \text{ diễm})$

1. A

2. D

3.B

4. D

5. B

6. C

7. B

8. C

III. Put the verb in the brackets into correct forms : $(0.25 \times 8 = 2.0 \text{ diễm})$

- 1) Is going to see/ will see
- 2) Practice
- 2) Tracti
- 3) Goes
- 4) Have lived
- 5) Did not watch
- 6) Smoke
- 7) Not to
- 8) Have not worked

IV. Read the passage then answer the questions : $(0.5 \times 5 = 2.5 \text{ diễm})$

Nếu câu trả lời đảm bảo thông tin ở phần in đâm cho điểm tối đa.

- 1. They spent their summer in Nha Trang.
- 2. No, they didn't.
- 3. They visited (many interesting places such as) Cham temple, Hon Chong, Tri Nguyen Aquarium...
- 4. They saw sharks, dolphins and many different types of sea fish.
- 5. They were **happy and healthy** (after the trip.)

V. Rewrite the following sentences. $(0.5 \times 3 = 1.5 \text{ diễm})$

- 1. Lien asked Huy to put her books on the bookshelf.
- 2. Phuong told Tuan to turn off the radio
- 3. I haven't seen Hoa for 2 years

VI.) Write the sentences using the following sets of words and phrases: $(0.5 \times 2 = 1.0 \text{ diễm})$

- Đúng cả câu cho 0,5 điểm.
- Đúng 1 ý cho 0,25 điểm
- 1. Peter enjoys learning English.
- 2. He has learnt/learned English since 2005.

TỔNG: 10 ĐIỂM

TRƯỜNG THCS HÙNG THÀNH

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HK 1 NĂM HỌC 2016 – 2017 Môn: Tiếng Anh 8 (Thời gian làm bài: 45 phút)

I/ Muc tiêu:

- +) Học sinh cần đạt được:
 - * Ngữ âm: Chọn từ có cách phát âm khác.
 - * Kiến thức ngôn ngữ:
 - * Đọc hiểu:
 - * Viết câu theo từ gợi ý:

II/ Nôi dung:

Sử dụng kiến thức từ bài unit 1 đến unit 8

III/ Kiền thức:

- Tenses
- Prepositions
- Model verbs
- Reflexive pro.
- Be going to
- Enough
- Used to
- Adverbs of manner
- Gerunds
- Adverbs of place
- Different from
- Reported speech
- Vocab

IV/ Ma trận:

BẢNG MA TRẬN ĐỀ

Chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng
Chu de	TN	TL	TN	TL	TN	TL	số
Phonetics	4						4
Pronounce Vocabulary	1						1
Language Focus		8	8				16
- Tenses							
- Prepositions							
- Model verbs							
- Reflexive pro.							
- Be going to							
- Enough							
- Used to							
- Adverbs of manner							
- Gerunds							
- Adverbs of place							
- Different from							
- Reported speech							
		2,0	2,0				4,0
Reading.				5			5
- The passage answer the							
questions				2,5			2,5
Writing						5	5
- Rewrite the sentences						2,5	2,5

Tổng số. 100 %	4	8	8	5	5	30
	1,	2,0	2,0	2,5	2,0	10

